Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

Dépôt légal
Le Directeur
H. Tokhay

NĂM THỨ NHẤT SỐ 9 — Mỗi số : 0$05 — NGÀY THỨ TƯ 9 NOVEMBRE 1927

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 5$00	6$00
Sáu tháng 2,50	3,50
Ba tháng 1,50	2,00

Mua báo phải trả tiền trước. Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo viết riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敬民

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BẢO QUÁN
Đường Đông-Ba, Huế.
Giây thép nói số 63
Giây thép : TIẾNG-DÂN – Huế
Hộp thơ số 31.

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE № 7609

Cây cao càng gió càng day,
Càng cao danh vọng càng giầy gian nan.

QUAN LÀ KHÁCH

Ở trên thế giới, bất luận là dân tộc nào, đã lập thành một nước, thì về đường chánh trị, dầu là quân-chủ, dầu là dân-chủ, dầu là quân-chủ lập-hiến, cũng phải có một bộ-phận hành chánh mà những người đương lấy cái chức trách hành chánh đó, tức là quan lại ; bởi vậy cho nên hiện trong thế giới này, có nước không vua, mà không có nước nào không quan lại, chỉ cái danh hiệu xưng-hô có khác nhau (như gọi rằng Tổng-trưởng, Tư-lệnh v. v.) mà thôi, vậy thì đương địa-vị ấy, trọng-yếu và quan-hệ thế nào, không nói ai cũng rõ cả.

Bên Á-Đông ta ngày xưa thường nói rằng : quan-lại là cha mẹ dân, mà bên Âu-Mỹ ngày nay lại nói rằng : quan-lại là đầy tớ dân. Hai câu xem như khác nhau hẳn, mà xét nghĩa là bởi vì trí thức trình độ của dân có cao thấp, mà sinh ra cái cớ khác nhau như thế.

Đương thời đại dân trí chưa mở mang, giao thông chưa tiện lợi, như người ta còn đang lúc trẻ con, trăm việc cũng cần có người đỡ giúp dìu dắt, không tự mưu lấy được, nên trong đám muôn người triệu người mà có năm bảy người có tài xuất chúng, ra mà đương lấy chức trách làm cha mẹ, dân đói thì lo cho được no, dân lạnh thì lo cho được ấm, dân cực khổ thì lo cho được an cư lạc-nghiệp, trừ đều họa-hại mà toan việc trị an, quan xem dân như con mà dân tự nhiên sinh lòng cảm mến, nên tôn trọng mà xưng rằng cha mẹ. Xem trong sử sách, nào là phúc-tinh, nào là thần-quân nào là Thiệu-phụ, Đỗ-mẫu tự dân gian có lòng thương quan kính quan, gia một cái huy hiệu như vậy, mà chính những người quan đương thời, cũng phần nhiều nhận cái chức trách ấy mà làm cho hết bổn phận, ấy ngày xưa mà gọi là cha mẹ là thế.

Phong Hội càng ngày càng mở mang mà cái cuộc tấn hóa của loài người cũng càng ngày càng đổi khác, vì như người đương buổi nhỏ, thì cần phải nhờ cha mẹ, trăm đều cũng trông vào cha mẹ cả, đến lúc đã thành nhân rồi, thì tự nhiên biết lo liệu, có tai biết nghe, có mắt biết thấy, có lâm tư biết suy nghĩ, có tay chân biết vận động, không những không chịu nằm mãi trong vòng trẻ con mà thôi, mà tự nhận rằng việc mình mình lo, dầu cho cha mẹ có lo cũng không sao kỹ càng chu đáo cho bằng mình tự lo lấy. Huống đã là việc mình thì mình tức là chủ mà những người giúp việc, phải theo cái quyền đám đốc của mình. Bên Âu bên Mỹ ngày nay, cái học thuyết nhân quyền tràn khắp mọi nơi, làm dân ai cũng có quyền, mà quan lại chính là người của dân cử ra để làm việc cho mình nên gọi quan lại là công bộc. Đã là công bộc, thì cái quyền phải nhường cho ông chủ mà không được lạm dụng, làm hết bổn phận thì được chủ dùng, làm thiếu bổn phận thì phải chủ đuổi, dân gian đã có quyền giá ngự được quan lại, mà quan lại cũng tự nhận lấy cái chức công bộc, không những không lấy làm xấu hổ mà lại cho là vẻ vang. Ấy ngày nay kêu quan lại là đầy tớ là thế.

Xem vậy thì đủ rõ ngày xưa bên A-Đông ta gọi quan lại là « phụ mẫu » ngày nay bên Âu-Mỹ gọi quan lại là « công-bộc » tùy theo trình độ của dân mà thành ra khác nhau, mà xét kỹ bề trong, cũng đúng sự thực mà không phải câu nói trống vậy.

Nay ta thử bình tâm tịnh khí đem hai câu ấy mà xét qua dân ta cùng quan lại ta xem nhằm vào câu nào, thì thấy không đúng vào câu nào cả. Nói rằng : « cha mẹ » thì không ai chịu cực lòng nhọc sức, làm cho hết chức trách, nên dầu quan có muốn mạo xưng là cha mẹ mà dân không công-nhận ; có đâu làm cha mẹ mà đi bón chén bóc lột của con bao giờ ? Nói rằng : « đầy tớ » thì dân không đủ quyền đám đốc mà quan lại lại không công-nhận ; có đâu chủ nhà mà trở lại đút lót dua nịnh đầy tớ bao giờ ? Dân ta đương khoảng mới cũ dở dang, xanh vàng lộn xộn nầy, nói ăn trí thì không thành ra ra ẩu trí, nói thánh-nhân thì cũng chưa được thánh-nhân, chính vì cớ ấy mà quan lại được đứng ra ngoài vòng hai câu nói trên, không đúng về phương-diện nào cả.

Nói rằng « cha mẹ » thì dân không cho là xứng đáng mà không chịu công-nhận, nói rằng « đầy tớ » thì quan lại cho là đê-tiện mà không lấy làm bằng lòng. Nay xem theo tình trạng mà khảo sát cho đúng sự thực, vả phải có chứng cớ rõ ràng thì có một tiếng người Nam ta thường nói, chỉ có hai chữ, nay thêm vào một chữ nữa thì là được cái trạng thái cùng tâm lý của dân ta cùng quan lại ta, đã không sai chạt nào mà dầu cho ai cũng phải công-nhận mà không chối cãi được, xin sau này sẽ kể.

(Còn nữa)

MINH-VIÊN

VẬN VĂN

Muốn nói mà nói

Thiên-hạ kia ai muốn nói
Phải xin kiếm miếng dế
Trăm điều chỉ thích tuồng thêu dệt,
nên mựa bực thép ngan;
Mặc sức khua hầu và múa lưỡi,
Giam ai chọc mật lại trêu gan.
Cửa tiền cửa hậu xa chi mấy,
Mủ quạ chân trơn bạn hãy khoan.

TÂY-HỒ TIỀN SINH

Vịnh Triệu-Âu

Nước non ai chẳng biết tên bà,
Nổi tiếng anh hùng đất Việt ta,
Ba thước vù dài ghê tướng lạ,
Một thanh gươm sắc đuổi quân ma.
Liễu-bồ chống vững chừn thành [quách
Sơn phấn tô nên vẻ nước-nhà,
Đẹp giống muông chim xa phải [tránh,
Nghìn thu bia đề dấu tài-hoa.

Mlle NHƯ-TIẾN

Vịt nghe sấm

Cũng tai cũng mắt cũng râu mày,
Ít kẻ làm như lũ chúng mầy,
Ngoảnh mỏ nghiêng tai hình chửa rỏ,
Nằm co rút cổ dáng như ngây.
Tẻo tòm mò chẳng trừ sâu cạn,
Gạo thóc ăn không kể thiếu đầy,
Nghĩ lại buồn cười cho vịt nhỉ,
Chẳng tai nghe sấm cả và bầy.

H. S. L. TIỀN ĐÌNH
Tự vịnh

Bị giam được tha

Thay thay đổi đổi cái trò đời,
Cười nhạt cho khuây nói phí lời
Nào lúc nghênh ngang cầm bút mũa
Mà nay đủng đỉnh ở tù chơi.
Gió trăng Nùng-Nhi chia đôi ngã
Mưa nắng Bình-Hương có một tối
Thế sự bàn cờ thua lại được
Còn thuyền còn sóng hãy còn bơi.

CHÂU-DÂN

BẢN BÁO KHỞI SỰ

Các ngài mua báo trong hạn ba tháng, nay đã hết hạn, vậy ngài nào có mua hạn khác, xin gởi thư cho biết.

Bản báo mới xuất bản, được thư và giấy thép của đồng bào gởi về, kẻ thì mua năm, người thì nhận bản lẻ. Bản báo rất lấy làm cảm ơn, và cũng thể theo thạnh tình mà gởi cho anh em cả. Nay đã hơn hai tháng rồi, vậy ngài nào chưa trả tiền xin mau mau gởi về cho bản báo đặng tiện việc sổ sách, các ngài đã có lòng chiếu cố đến bản báo, xin hiểu cho rằng bản báo lúc khởi đầu trăm đều còn đương chật bẹp, xin đừng để phiền nhà bưu điện tới hỏi thì bản báo rất lấy làm cảm ơn lắm.

TIẾNG-DÂN

TẠP-LOẠI

Một bài kinh-tế học ngân-hàng

(tiếp theo)

4° Trung-Ương ngân-hàng

(Banque d'émission)

Trung-Ương ngân-hàng là một ngân-hàng lập ra để chế tạo và phát hành giấy bạc. Thường thường nhà nước cho phép các nhà tư bản trong nước tự-lập, dù tư-lập mà nhà nước phải xem xét luôn.

Trung-Ương ngân-hàng có nhiều quyền-hạn, nên nhân dầu tự-lập ra, thời khi nào cũng có nhà nước xem xét và can-thiệp đến. Nhà nước sợ hai đều :

1°) Phát chỉ-tệ ra nhiều mà hiện-ngân thì có ít, sản-nghiệp cũng chẳng có gì.

2°) Ngân-hàng cho các nhà thương-mại, thực-nghiệp, kỹ-nghệ vay tiền mà lấy lãi nhiều quá. Lấy lãi nhiều quá thời trong vài năm lời xấp vốn. Như vậy thời các nhà tư-bản trục được lợi nhiều mà các nhà thương-mại thực-nghiệp và kỹ-nghệ thời sinh sút nên sở nợ.

Tại làm sao mà chế tạo ra chỉ-tệ ? Chế tạo ra chỉ-tệ để thế tiền-tệ.

Thường thường trong cách giao-hoán người ta dùng tiền-tệ. Lấy bạc vàng mà chế thành bạc đồng, bạc đác, xu, tiền ; dùng tiền-tệ cũng đã tiện lợi rồi nhưng mà nặng nề lắm không thể đem chỗ nầy đến chỗ khác một món tiền to lớn, nên phải chế tạo ra bạc giấy cho nhẹ nhàng tiện lợi hơn tiền tệ. Một lẽ thứ hai ta các nhà tư-bản có của cải, ruộng đất, vàng, bạc nhiều, khi muốn kiếm một món tiền to thời không thể bán tất cả ruộng trưa nhà, cửa, vàng, bạc một lần được nên nhà nước cho phép các nhà tư-bản đó chế tạo ra chỉ-tệ để làm đại-biểu cho tài-sản chưa có thể bán mà lấy tiền được. Nhà nước cho phép chế-tạo ra nhiều chỉ-tệ, không có đủ hiện-ngân cũng được, nhưng phải có tài-sản để làm bằng cớ. Nhiều khi nhà nước giúm sức cho ngân-hàng hoặc cho ngân-hàng vay lấy lãi nhẹ nhẹ hoặc cầm cổ-phiếu cho các nhà có cổ phần. Người có bạc giấy có thể đem đến ngân-hàng mà đổi lấy thực-ngân như ý có lúc nhà nước cấm ngân hàng không được đổi chác gì. Những lúc trong nước nguy biến, bị giặc giã thời nhà nước phải vay tiền nhà ngân hàng.

Lúc bấy giờ phải dùng thực-ngân. Đương lúc nguy biến ấy người trong nước cứ dùng bạc giấy không thể đổi lấy thực-ngân được.

Ở nước Pháp nhà Trung-Ương ngân-hàng to nhứt là nhà Pháp-quốc ngân-hàng (Banque de France) Pháp-quốc ngân-hàng có quyền ban to lắt, lập ra tại Kinh-đô (Paris) năm 1803 và mở chi-điểm khắp trong nước, có Chính-phủ can-thiệp đến và xem xét luôn.

(Còn nữa)

ƯNG-THIỆN
Tốt-Nghiệp trường Thương-Mãi
HÀNỘI

Phong-tục Âu-Mỹ

I

Vãng-lai

Các nước văn-minh bên Tây, đâu đâu cũng bỏ ra rất nhiều tiền của để xây đắp sửa sang đường sá khiến cho nhân dân thông-hành dặng tiện-lợi ; đến những nơi cùng thôn tịch ấp, đường sá vẫn chỉnh khiết, tuy mưa cũng không có bùn lầy. Còn như đường sá ở các nơi đô-hội, thời lấy gỗ lát đất đá phu-thiết rất là kiên-cố, trên mặt không để có để một chút ghét bụi, cho nên dân bà thường đi để quần quét đất, mà chẳng kể vướng bụi. Các con đường ở thành Ba-lê sạch sẽ lạ thường, toàn là đá trải đá trộn lộn với chất asphalte nên xe ngựa đi qua lặng lẽ không hề nghe tiếng. Thậm chí lấy nước thơm tưới đường, tốn biết bao nhiêu mà không tiếc là vì đó là một cái quyền lợi ai ai cũng nên được hưởng. Cách vãng lai trên đường, đại khái xe, ngựa đi ở giữa, người đi hai bên, người không đi vào đường của xe ngựa, mà xe ngựa cũng không bao giờ đi vào đường của người. Người đi tới thời đo bên hữu, người đi lại thời đo bên tả, dầu trong lúc tụ lập bất thường, cũng không hề đụng chạm nhau, dân bà con trẻ vẫn được đi đứng thản nhiên. Tuy ở vào những nơi điền-xã đến những chỗ đường xá rất hẹp hòi, mà cũng vẫn thế, đi lại có thứ tự trước sau ; đến những học trò nhỏ các tiểu học-hiệu, đi đường cũng có quy-củ, không hề lẳng loạn.

Những người qua lại, ai ai cũng chủ ý giữ gìn cho đường sá được thanh khiết, không nói đến trong chợ, ở ngoài chợ vô luận ngày hay đêm tuyệt không có người nào đi tiểu tiện ra hai bên đường, cho đến con trẻ cũng đều biết đường sá là chỗ công, cốt phải sạch sẽ, đi tiểu tiện ra chỗ ấy là không hợp với công-lý. Hai bên đường ở những nơi vắn vẻ, đều có đặt chỗ công-đồng tiện-sở cho tiện khách vãng lai. Những sở nầy lại rất là sạch sẽ, không có một điểm ô tích nào, tuy rằng bởi công tảo-trừ cần-mẫn, song cũng cốt bởi người trong nước biết giữ gìn chỗ công dụng được thanh-khiết, để khỏi làm phiền não đến kẻ tới sau.

Những chỗ tiện-sở ở thành Luân-đôn lại sạch sẽ hơn hết, vì người Anh trọng khí tiết cho làm ô uế vật công-cộng là có tội với công-chúng ấy là một đều sỉ-nhục không gì bằng.

Người bên Tây không bao giờ nhổ khạc dám điều ra giữa đường, những người có bệnh phổi, đã ai nấy dự đem ống nhổ để sẵn trong người, khi nào cần dùng thì lấy ra ; vì ai cũng có bụng đức-nghĩa, sợ nhân nhổ khạc mà truyền bệnh mình sang cho kẻ khác. Ở nước ta, người có bệnh lao không phải là ít, mà đi đường vẫn nhổ bậy, về đường quốc-dân vệ-sinh có nguy-hiểm nhiều lắm.

Những nơi Đại đô-hội bên Tây, nơi nào cũng nhân-mã tạp đạp, ủng trệ là thường, nhưng ít khi vì ủng trệ mà sinh ra phân vân, vì công chúng ai ai cũng chịu quyền chỉ-huy của cảnh-sát. Thành Luân-đôn là chỗ phiền hoa nhất thiên hạ, là nơi bốn bề đi lại rất là nguy hiểm. Sao vậy ? là bốn bề xe ngựa đi lại đều hướng vào một chỗ, cho nên phải nhờ cảnh-sát ở giữa ngăn ngừa, rồi lại cho thứ tự đi vào.

Trong lúc ấy vô luận kẻ giàu người nghèo, kẻ sang người tiện đều theo tuần-tra chỉ huy.

Người nào người nấy đều biết bảo hộ sự trật tự ở chỗ đường sá, nên dầu gặp khi có việc gì đặc biệt, bọn lão ấu, phụ nữ, cũng không lo sự tao nhiễu. Người lớn lấy sự bảo-hộ phụ nữ làm cái nghĩa vụ tự nhiên của mình.

Đi đường dầu có hai người nào xung chạm nhau, cũng không đến dùng lời ác ngôn mà chửi mắng nhau, đó bất quá bởi vội vàng nên sinh ra xung đột. Người Anh cho đi đường nhân sự vội vàng xung đột nhau, mà buông lời chửi mắng là một sự rất dã-man, là một điều con nhà có giáo dục không bao giờ làm.

Ở những nước còn mọi rợ, chưa khai hoá chút nào, đi đường gặp người tàn tật thời đưng mặt lên dòm, cho là kỳ dị. Ở các nước văn-minh thời khoáng thế ; gặp người tàn tật, thời ai ai cũng có bụng thương xót tỏ ra dáng không vui.

Ở hai bên đường, quả thu trồng liên tiếp nhau, mùa xuân nở hoa xám lan, mùa thu kết quả trịu cành thế mà khách qua lại không hề bẻ một nhánh hoa, hái một thứ quả. Đến khi quả chín thì đem đến thị-trường, bán lấy tiền để phí dụng về việc công-cộng.

Có một người nước ta (Nhật-bản) đi chơi Đức-ý-chí, đến một chỗ điền-xã, thấy hai vệ đường quả chín trườm cành, lại thấy một bọn tiểu-học-sinh, ở trong ấy có một anh đang khóc. Có người hỏi rằng Cậu bé ấy làm sao mà khóc thế ? họ đáp lại rằng : nó lấy nhầm một trái rụng xuống, người ta trách nó lấy của công-cộng là có tội, bắt phải đến người quản-lý đường ta tội xin đền, nên nó khóc. Ôi ! một đứa tiểu-học-sinh không biết, lấy nhầm một quả rơi, mà còn lấy cớ xâm phạm của công-cộng bắt phải ta tội, xem đó càng rõ người Thái-tây trọng của công-chúng là chừng nào.

Tóm lại mà nói, người Thái tây tu-lý đạo-lộ rất là chỉnh khiết, tuy âm-vũ tiên thiên, cũng không bao giờ có bùn lầy, tuy ở chỗ điền-xã, đường sá cũng rất tốt, người nào người nấy đều có nhiệt tâm về việc xây đắp sửa sang đường sá. Lại vãng trên đường đều có qui tắc nhứt định không ai dám việt lệ.

(Còn nữa)

Học-Tăng THÁI-VĂN-ĐẮC

VIỆC TRONG NƯỚC

Hội-đồng chánh-phủ

(Tiếp theo)

Hội đồng ngày thứ ba 25 oct.

Chín giờ đúng khai hội. Hội-đồng xét các khoản ngân-sách còn lại. Xong đó quan Tổng-thư-ký đọc lời kết-luận của tiểu-ban xét việc quản-lý ngân sách và bản dự-án ngân-sách của năm xứ Đông-dương. Những lời kết-luận ấy được hội đồng chuẩn-y cả.

Bây giờ hội-đồng đem thảo-luận về các bản dự-án thể-lệ lao-động ông Habert là hội trưởng tiểu-ban xét việc ấy tuyên-đọc tờ trình của tiểu-ban. Bản dự-án ấy đại khái chia ra ba phần : 1. – Thể-lệ bảo-hộ cho công-nhân bản-xứ, công-nhân ngoại-quốc thuộc Á-châu có ký hợp-đồng để dùng trong các sở khẩn-điền, các xưởng thợ và các

mỏ ở Đông-dương. — 2° — Một đạo nghị-định qui-chước sự xuất cảng công-nhân Bắc-kỳ. — 3° — Một đạo nghị định đặt một khoản trừ-ngân cho các công-nhân dùng trong các sở khẩn-điền, các xưởng thợ, các nhà buôn và các mỏ ở Đông-dương.

Tiểu-ban đã xét các dự-án ấy và sửa đổi nhiều chỗ. Những đều bổ chính đã đem ra đối chiếu với nguyên-văn để để xét. Quan Toàn-quyền cứ đọc từng khoản một để hội-đồng phê-bình, còn ông Delamarre thì giải thích các lý-do về những đều bổ-chính. Quá 12 giờ mới xét xong một nửa bản dự-án thứ nhất. Hội-đồng phải đình-chỉ đến 2 giờ rưỡi chiều họp lại.

Đến chiều hội-đồng đem xét nốt bản dự án thứ nhất. Cách thảo-luận cũng giống như buổi sáng. Đại-khái các khoản được hội đồng chuẩn-y cả, không có đều gì dị nghị lắm.

Hội đồng tiếp xét đến bản dự-án thứ hai. Không có đều gì dị-nghị quan-hệ, duy có đại-biểu Bắc-kỳ là y-sĩ Forest yêu-cầu rằng sự khám xét các công-nhân tới Haiphong có thể giao cho một viên thầy thuốc ngoại ngạch được. Lại quan Tổng-sứ Bắc-kỳ cãi rằng chánh-phủ phải giao việc ấy cho một viên thầy thuốc về ngạch bình hay ngạch y-tế, chứ giao cho một viên thầy thuốc ngoại-ngạch thì nếu họ có đều gì tư-vị chánh-phủ cũng không can thiệp được. Sau đến bản dự-án thứ ba thì thảo-luận mau lắm, không có đều gì dị-nghị cả.

Bây giờ hội-đồng xét đến việc cải cách các hội-nghị địa-hạt của người Pháp và Hội-đồng Chánh-phủ.

Ông Darles là hội-trưởng phòng thương-mại Saigon tuyên đọc tờ trình của ông để hay ý kiến của tiểu-ban xét vấn đề ấy. Tờ trình của ông đại-ý như sau này:

Cứ cái thể-lệ hiện hành của Hội đồng Chánh-phủ, (do chỉ dụ ngày 20 tháng 10 năm 1911) thì mỗi địa phương Đông dương chỉ có một người đại biểu Pháp mà thôi. Muốn cải cách Hội đồng Chánh phủ thì trước hết phải sắp mỗi địa phương một hội-nghị gọi là Hội nghị để bênh vực quyền lợi cho người Pháp) (Chambre des intérêts français). Những hội viên các hội nghị ấy sẽ lựa như thế này:

1° — Những hội viên do các phòng thương-mại các phòng Canh nông, cùng các phòng Thương mại kiêm Canh nông những xứ Bảo hộ cử lên (ở Nam-kỳ lại một độ đưa thì đã có hội đồng Thuộc địa, hoặc Quản hạt);

2° — Những đại biểu do các người Pháp ở trong địa phương tuyển cử lên.

Chỉ những người Pháp nào không làm việc quan, không ăn lương thì mới được ứng tuyển.

Hội nghị của Bắc kỳ sẽ có 21 người, của Trung kỳ sẽ có 15 người, của Cao miên sẽ có 11 người, của Ai lao sẽ có 9 người.

Các hội-nghị này là hội-nghị tư-vấn. Các quyền hạn thì đại khái là được tỏ ý kiến về các ngân sách, về các ngạch thuế, về sự đoạn mãi hoặc cho thuê các công thổ, về chương trình công tác, về các hiệp đồng có quan hệ đến tài chính trong xứ cùng về các khoản quốc trái.

Khi mới nghe thì tưởng trong sự cải cách các hội nghị địa-phương thì các hội nghị của người Nam cũng có phần vào đó, đến khi thấy chỉ nói riêng về các hội nghị của người Pháp thì lại buồn thiu. Nhưng cũng mừng thay cho người Pháp nhất là những nhà doanh nghiệp và nhà tư bản, là vì từ rày về sau sẽ có những cơ-quan có thế lực bênh vực quyền lợi cho mạnh hơn trước, khỏi phải sợ thiệt thòi một chút gì nữa.

Còn Hội-đồng Chánh-phủ thì sẽ đổi tên là Hội đồng Trung ương xứ Đông dương sẽ gồm 40 hội viên, 35 người Pháp và 25 người bản xứ (cả Annam Cao-miên Ai-lao)

Số 40 hội-viên ấy thì sẽ tuyển-cử như sau này:

Nam-Kỳ	Hội-viên	Pháp bản-xứ
Do Hội-đồng Quản-hạt	4	4
Do Phòng Thương-mại	2	
Do phòng Canh-nông	2	
Do ban bẩm-xứ trong hai phòng Thương-mại và Canh-nông		1
Bắc-Kỳ		
Do Hội-nghị địa-phương người Pháp	4	
Do Nhân-dân đại-biểu		4
Do Phòng T. M. Hanoi	1	
Do Phòng T. M. Hai-phòng	1	
Do Phòng Canh nông	1	
Do ban bẩm-xứ trong 2 Phòng T. M. và phòng C. N.		1
Trung-Kỳ		
Do Hội-nghị địa-phương người Pháp	3	
Do nhân-dân-đại-biểu		3
Do những phòng T.M. và C.N.	1	
Do ban bẩm-xứ trong các phòng T. M. và C. N.		1
Cao-miên		
Do Hội-nghị địa-phương người Pháp	3	
Do Nhân-dân đại-biểu		3
Do Phòng T. M. và C. N.	1	
Do ban bẩm-xứ phòng T.M. và C. N.		1
Ai-lao		
Do Hội-nghị địa-phương người Pháp	2	
Do Nhân-dân đại-biểu		2
Do Phòng Thương-mại	1	
Tổng số	26	20

Còn 14 người nữa do quan Toàn-quyền chọn, 9 người Pháp, 5 người bản-xứ (mỗi địa-phương một người) trong các nhân-vật trọng yếu mà không làm việc nhà nước.

Ban trị-sự sẽ gồm một Chánh Hội-trưởng người Pháp, hai Phó-hội-trưởng, một người Pháp, một người bản xứ, hai thư ký, một người Pháp, một người bản xứ.

Quyền-hạn của Hội-đồng cũng như quyền-hạn của hội-nghị địa-phương có thêm mấy đều như được xét các chương-trình kinh-tế và xã-hội, được xét việc quản-lý ngân sách, được xét các nghị-án về ngạch thuế gián-tiếp, cùng là được phát kiến về các khoản chi thu v. v.

Đọc xong tờ trình, ông Darles ước ao rằng những sự cải cách ấy sẽ được thực-hành mau. Quan Toàn-quyền hứa rằng ngài về Pháp sẽ hết sức vận-động.

Ông De Monpezat phản đối cách tổ chức Hội-đồng như vậy. Ông bảo nên dùng cách phổ-thông tuyển cử. Quan Toàn-quyền nói rằng nếu dùng cách phổ thông tuyển cử đối với người Pháp, thì đối với người bản-xứ cũng phải dùng cách phổ-thông tuyển-cử, như vậy thì sẽ sẩy ra nhiều đều bất tiện. (Hẳn rằng quan Toàn quyền sợ rằng dùng cách phổ thông tuyển cử đối với người bản-xứ thì những người bị cử sẽ là những người do *Dân-ý* cử lên chăng!)

Sau hết quan Toàn-quyền nói rằng ngài sẽ đệ-trình tờ trình của ông Darles và những ý kiến của các Hội-viên trong cuộc thảo-luận về Bộ để Bộ xét định.

Tiếp đó xét đến các việc vặt. Quan Toàn-quyền xin hội-đồng thừa nhận 60 bản dự án nghị định về việc vặt, không có ai dị-nghị đều gì cả. Đến 5 giờ 45 phút thì hội-đồng giải tán.

Trung-Kỳ nhân-dân đại-biểu-viện

Trả lời bức điện tín quan Toàn-Quyền về vấn đề sắp đặt các Hội-Đồng bên Đông-Dương

Trình Quan Lớn.

Ngày 21 Octobre 1927, chúng tôi có tiếp được giấy toà Khâm chuyển đạt bức điện tín của quan Toàn-Quyền nói về chuyện sắp đặt các hội-đồng ở xứ Đông-Dương nầy, hỏi ý kiến hội Nhân dân đại-biểu chúng tôi, và định 10 giờ ngày 23 họp ban trị-sự tại phòng Hội-Đồng Bảo-hộ ở Toà Khâm đặng bàn bạc.

Đến ngày chúng tôi tới hội, thì ban trị sự chỉ có hai người mà thôi (M. Huỳnh thúc-Kháng và M. Hoàng-đức-Trạch).

Một vấn đề quan hệ to tát như thế mà bàn trong một thì giờ ngắn ngủi, lại ban trị sự cũng không đủ mà thì khó mà lo bày được, chúng tôi có xin quan Đại-diện định ngày mở một kỳ hội đồng lâm thời, chiêu tập cho đủ toàn viện, thì mới có thể trình ý kiến chung được.

Quan Đại-diện nói: theo ý kiến quan Toàn-Quyền thì ngài muốn hợp cả ban trị sự, song trời đương mưa lụt, đường sá hư hỏng, mấy ông ở xa không sao tới kịp, vả lại quan Toàn-Quyền muốn được phúc diện trong vài ngày nay, vậy trong ban trị sự có hai ông, còn thì tôi sẽ gởi giấy mà thương đồng với các ông khác.

Vậy chúng tôi xin tỏ ý kiến như sau nầy:

1) Việc lập viên Đại-biểu cho người Pháp.

Về các xứ khác thì chúng tôi không dám bàn, còn về xứ Trung-kỳ là một xứ dưới quyền bảo-hộ, mà người Pháp là dân bảo hộ, người Nam là dân bị bảo hộ, quyền lợi người Pháp, không khác gì của nhà nước, như lời quan lớn đã nói, còn về dân Annam thì không được như vậy, vậy xin viện Đại-biểu người Pháp thì cứ giao thiệp với Chánh-Phủ, mà không can thiệp đến viện Nhân-dân-đại-biểu Annam.

2) Về hội-đồng Chánh-Phủ.

Mỗi năm hội-đồng Chánh-Phủ, xin cho các viện Đại-biểu được cử hội viên đi dự hội.

3) Hội-đồng Đông-Dương sắp lập.

Theo như ý Quan Toàn-Quyền thì số hội viên về khoản A (theo điện tín Quan Toàn-Quyền) người Pháp người Nam bằng nhau, số hội viên về khoản C và khoản B thì người Pháp nhiều hơn người Nam mà lại số hội viên về khoản B thì tự ý Quan Toàn-Quyền cử. Như vậy thì chúng tôi lấy làm không công bằng.

Sao thế?

Theo giấy toà Khâm nói: ý Quan Toàn-Quyền thiết tưởng nay đã đến ngày nên cho nhân-dân dự vào việc công hơn trước, thì hội viên là người Đại-biểu cho dân, người Pháp người Nam cũng tự trong dân cử ra mới phải, và trong số hội viên phải có một cái gì để làm căn cứ cho có định hạn, nếu không thế thì năm nay 10 người Pháp 7 người Nam, sang năm 30 người Nam 6 người Pháp, cái số nhiều ít không bằng cứ vào đâu, dẫu cho công bình tỉ nào, trong dân gian không khỏi lòng nghi hoặc. Vậy xin trong số 60 hội viên Đông-Dương hội-đồng, trừ 12 người về thương mãi và canh nông (sẽ nói sau) còn 48 người xin do viện Đại-biểu người Nam người Pháp cử ra, thì lấy hai đều nầy làm chuẩn.

a) Một là theo số dân đinh: ví dụ 100.000 dân cử một người, thì 200.000 được cử hai người.

b) Hai là theo số thuế đinh điền: ví dụ trong xứ đó nạp được 100.000$ được cử ai người, thì 50.000$ được cử một người.

Người Nam người Pháp cũng chiếu theo cách nói trên, mà cử người Đại-biểu dự hội thì mới được công bình mà dân cũng không đều dị nghị.

Còn về 12 hội viên về thương-mãi canh-nông; vẫn biết về việc nông-thương thì người Nam chúng tôi chưa có công cuộc cùng hội sở to tát bằng người Pháp, song nghề nông là nghề gốc của Annam gần chiếm hết phần nhiều trong xứ, còn về việc thương thì người Annam cũng có ý xu hướng lần lần khoách trương thêm, nhà nước đã có lòng khai hoá cho dân, tưởng cũng để lòng mà khuyến khích, vậy trong số 12 hội viên thương mãi và canh nông thì xin 6 người Pháp và 6 người Nam.

Chúng tôi thiết nghĩ cũng tiếng là dân, song có đủ ngang tầng thì mới bình đẳng được, người Nam đã thuộc dưới quyền bảo hộ thì dẫu cho hội viên toàn cả người Nam, mà do nhà nước bảo hộ làm chủ, thì quyền lợi người Pháp còn ai dám đụng đến.

Nhà nước đã có lòng mở mang cho dân bản xứ, thì xin xét lời chúng tôi mà châm chước một cách cho công bình, thì chúng tôi cảm ơn lắm.

Nay kính trình

Trung-kỳ Nhân-dân đại-biểu
Nghị-trưởng
Một viên ban trị sự

TRUNG KỲ

HUẾ

Trường học binh-bị

Trường binh-bị Pháp-Việt (école de préparation militaire franco-annamite) là một hội dạy thể thao và dạy binh-bị.

Hội mở 1 trường chính ở Hanội và 2 trường phụ ở Haiphong và ở Huế.

Nhà trường nhận vào học những người thanh-niên Pháp hoặc Nam, tình nguyện vào học.

Học sinh phải đủ 16 tuổi nếu người nào thân thể lực lượng thì được miễn lệ ấy.

Đơn xin vào học thì như sau nầy:

1° Một bản đơn xin nhập trường.

2° Một tờ giấy khai sinh.

3° Giấy cho phép của cha mẹ hoặc của người đỡ đầu.

Trường dạy 1 tuần 2 buổi: chủ-nhật từ 7 giờ sáng đến 9 giờ rưỡi, thứ năm từ 3 giờ chiều đến 5 giờ. Trường có thể mở các buổi dạy riêng cho những người bận việc không theo các buổi dạy thường được.

Ở Huế, thì đơn xin vào học gởi cho ông giám-binh đội lính khố xanh, kiêm chức chánh khu thể dục địa phương.

Ở Hanội, đến ngày 30 Octobre đã khai trường.

Đường xe lửa Hanội Huế

Từ 4 Novembre trở đi, đường xe lửa từ Vinh đến Thuận-lý (Đông-hới) sẽ đi được như thường.

THANH-HÓA

(QUẢNG-XƯƠNG)

Thiên tai!!

Trời làm tai hại, đến nỗi không đầy một tháng mà ba trận bão hai trận lụt dữ dội, không có năm nào như năm nay. Kể phần thiệt hại, thì không những riêng một huyện Quảng-xương chúng tôi. Thiệt hại thế nào? địa phương đã có giấy báo tai; nhà báo đã có người phóng sự, tôi không nở nói ra đây nữa để thêm sốt ruột. Nhưng có một việc như sau nầy, dân chúng tôi thế phải bày tỏ cùng Chính-phủ mới được.

Nguyên làng Trường-lệ ở gần Sầm-sơn vốn là bãi ngang, thế mà trận bão trước, nước bể phá vào giữa làng tràn khắp đồng lúa; một dải duyên-đang, trên từ Hới-thôn, (lạch Chào) dưới đến Cự-nham, (lạch Hàn) hơn hai mươi làn, đồng lúa đều bị nước mặn ngâm, hai ba ngày mới tiêu. Kế đó mấy trận bão lụt sau, nước bể vẫn theo chỗ phá ấy mà vào sông, chẳng biết ông Long-vương có thù gì với bọn dân chúng tôi mà ra cái hành hạ dữ thế?

Cái chỗ phá ấy chiều ngang đến hai trăm thước tây, gần thành một cái cửa bể. Nếu không hàn đắp lại, thời càng ngày càng rộng sâu thêm, hễ có bão lụt là nước bể tấn vào, dân ở gần về miền duyên-đang ấy biết còn trông mong vào đâu! Mà hàn đắp thời lấy một số dân-phu ở địa-phận duyên-đang, không làm nổi được cái công-trình lao phí ấy; Vả lại dân nghèo đương chìm đắm ở cơn bão lụt lấy gì ăn uống mà làm.

Mong rằng Tỉnh Tòa thương đến tình dân, mà làm cách hưng công đại chẩn, cho phu lấy đá ở núi Trường (cũng là Sầm sơn mà thuộc về địa phận làng Trường) rồi mua xi-măng mà hàn đắp lại như đường ở bờ bể Sầm-sơn, một là cứu đói cho dân nghèo hiện nay, hai là giữ ruộng cho nông-dân về sau, mấy nghìn mẫu ruộng, khỏi phải nước mặn bể sâu, thế tuổi dân nghèo huyện tôi mới khỏi chết đói vậy. Mong lắm thay!

QUẢNG-XƯƠNG
Phương-Bảo Lái cảo

Một cuộc đánh số của quan phụ mẫu

Ký-giả mới tiếp được tin viên Tri-phủ Triệu-Hoa là ông K. H. H. mở cuộc đánh số một cái đồng-hồ mạ vàng của ông đã dùng, nay đánh số 200$00 mới rồi mở số thì thấy Lý-trưởng làng Thung-đeng trúng cái số đồng-hồ 200$00 ấy.

Than ôi! cái đồng hồ chơi chán nay lại đánh số, thế thì từ nay nếu ký-giả có những thứ hàng hóa mà bán không chạy, có nhẽ cũng nhờ quan đánh số dùm. Quan phụ mẫu mà đánh số tự tiện không xin phép, dám hỏi dùng pháp-luật nào? Nếu quan đánh đến 2.000$00 có nhẽ dân cũng phải chịu, miễn là được lòng quan.

T. T. K.

NGHỆ-AN

(NAM-ĐÀN)

Quan Huyện đi xét

Mới đây Quan Huyện Nam-Đàn có đến xét một trường học giạy tư ở nhà Cu-Am ở làng Đan-điềm rồi lấy mất 8 quyển sách. Nghe đâu trong 8 quyển sách nầy có cả 2 quyển Nam-quốc-dân-tu-trí và Nữ-quốc-dân-tu-trí.

Qua sáng hôm sau thì quan Huyện có đòi thầy giáo giạy trường tư ấy lên hỏi, nhưng chưa thấy xét xử ra sao và cũng chưa thấy trả 8 quyển sách ấy lại.

N. N.

HATINH

Cái chết oan ức!

Mới đây ở làng Yêu-kinh, Tổng Hoàng-Lệ, Huyện Kỳ-Anh có xảy ra một cái chết rất oan ức.

Làng ấy có một ông chài tên là Nguyễn-Hạc, người hiền lành và thật thà.

Ngày mồng 6 tháng 8 annam, đứa cháu ông ta đi lấy lửa, rủi đánh rơi 1 đóm lửa bén vào tranh, song cha nó chữa khỏi ngay. Làng ấy bắt tên Nguyễn-Hiệt (là cha thằng bé ấy) phạt 30 quan tiền để làm lễ Tống Hỏa-tai). Tên Nguyễn-Hiệt không có tiền nộp vạ nên ông xin làng tha thứ cho. Chẳng ngờ lúc ông từ làng ra về theo bạn đánh cá ra tới bãi bể thì thấy tên lý-trưởng Nguyễn-Hân và cựu lý-trưởng Trần-Đông chạy theo đòi bắt nói ông kia không tuân phép làng. Lúc ấy có xảy ra cuộc xâu ẩu, ông chài bị ngã xuống đất. Đoạn rồi hai người ấy về nhà biểu con lão tới cõng về, nhưng lão không chịu. Chúng nó lại sức 2 người dân khác dìu lão về nhà. Vợ con lão có đi phân bằng với các làng bàng cận.

Khuya hôm ấy, thì ông ta tắt hơi. Ôi! cái chết oan ức thay!

Vợ con ông tới than khóc cùng lý-trưởng thì lý-trưởng đoạ nạt phải chôn ngay không thời trình quan chớ trách.

Thảm thương thay cho vợ con ông ta hèn nhát, nên tuân theo lời lý-trưởng chôn cất. Chôn cất chưng được vài tuần, thì thấy trát Quan Huyện đòi vợ con ông ấy và các Hương-lý lên Huyện để lấy cung-khai, không biết quan Huyện nghĩ thế nào mà không thấy tra xét cho thấu chân tình.

Ban-Trực làng Nam-Bình lai cảo

QUẢNG-NAM

(HÒA-VANG)

Trộm cướp hoành hành.

Ở mấy làng thuộc huyện Hòa-vang, đạo nầy sinh ra lắm trộm cướp. Mới trong khoản trung tuần tháng Octobre mà đã 3, 4 chỗ bị mất trộm. Ở làng Xuân-Thiều, làng Thanh-Sơn và làng An-ngãi-Tây thì hay mất trâu bò. Còn ở làng Đa-phước thì bắt được kẻ trộm gặt lúa ngoài đồng, làng xuống bảo quan huyện, song quan đi vắng, làng phải trở về, nên sau có người bị trộm heo.

Lạ thật, mấy làng nói trên, cũng gần Huyện gần quan, mà trộm cắp nhiều như thế. Những nơi xa cách, biết ra thế nào? Có lẽ nào đương lấy cái trách-nhiệm trấp đạo an dân mà không nghe không biết??

B. H.

Lại có cuộc quay số (Hòa vang).

Trước kia bọn khách đánh cò quay đã mở cuộc đánh tại Tourane, quan trên đã cấm, nay họ lại dời lên Hòa-vang (các Tourane 3 cây lô mít). Giả trẻ lớn bé gái trai, ai ai cũng xô nhau vào đánh, người đi chợ xách rổ về không, người bán hàng hết tiền gạt gánh, có bạc thua thì túng, tung sinh-biến, lừa đảo trộm cắp bởi đó mà ra, không hiểu vì lẽ gì mà quan địa hạt lại cho họ công-nhiên mở cuộc bại dân như vậy, thực khác nào cõng rắn về cắn gà nhà. Mong rằng kẻ có trách lợi dân phải ra lệnh ngăn đón cho dân được nhờ.

J. B.

Nay bản báo lại tiếp được tin đích rằng: quan địa phương cùng gia-quyến và các ông Phán Ký cũng xen vào các bạn vô học thức mà chơi cuộc quay số nầy, như thế thì còn mong gì sự trừ hại cho dân. Chẳng rõ cuộc quay số nầy đã thấu tai quan Sứ và các quan tỉnh Quảng-Nam chưa?

MỘT ĐỀU RẤT LẠ

Ở Trung-kỳ mà nay có người nước mình ra đứng tổ-chức một hội vừa làm kỹ-nghệ vừa làm thương-mãi thì cũng là một sự lạ thật. Hội này là hội Trung kỳ công-thương-liên-hiệp vốn định là 50.000$00, chia làm 2000 cổ-phần, mỗi cổ-phần 25$00.

Chương-trình của hội thì phiền phức, chúng tôi xin kể đại lược, như về kỹ-nghệ thì sẽ chế tạo các vật như xà-phòng, bạch-lạp, thủy-tinh nước crésyl, da thuộc, các đồ thực-phẩm đựng hộp v. v.. còn về thương mại thì hội sẽ tổ chức đại-lý ở các tỉnh và mở cuộc xuất cảng nội-hóa.

Xin bà con trong nước, ai là người hữu-tâm với vấn-đề kinh-tế nước nhà thì nên tán-thành cho hội này mau thành lập để dành lại quyền-lợi cho mình.

Muốn hỏi tin tức gì xin đến tìm hoặc gửi thư cho.

M. VÕ-DOÃN-GIA
Industriel à Tourane, đại-quyền cho các hội-viên sáng-lập
T. K. C. T. L. H. H.

Cũng có một nhà đại lý [illegible] bảo-hiểm ở Qui-Nhơn.

« Hiện nay ông Phạm Diệm là tổng đại-biểu công-ty chúng tôi, đại-lý cho một hãng Bảo-hiểm những là:
xe điện, hỏa-hoạn, thương-mạng, và hàng hóa chở đi ghe thuyền. Giá làm bảo-hiểm các thứ đã kể trên đó, so với chỗ khác người đều công nhận là rẻ; lại thêm ai có việc, tới thương nghị qua sức dễ dàng.

Theo lối làm ăn bây giờ, chúng tôi thiết tưởng sự ấy cũng có quan yếu cho người có xe, có nhà, có hàng hóa gởi đi đường nước; vậy nên chúng tôi xin quảng cáo cho các nhà ấy đến khi cần đến những sự bảo-hiểm khỏi mất thì giờ tìm kiếm. Ông Phạm-Diệm sẽ thiết cuộc tại Qui-nhơn và sẵn lòng bày chỉ mọi sự quan thuộc về thương-gởi cho những người ở xa thành thị ngày nay muốn lập thương-cuộc, xuất khẩu thổ sản, nhập khẩu ngoại hóa, mà chưa am tường cách thức thế nào.

Sự đời kẻ biết cái này, người biết cái kia, cũng nên bày tỏ cho nhau; nên ông Phạm-Diệm rau lòng giúp công mà thôi, không đòi ơn gì hết.

HUỲNH-KHẮM công-ty,
thương hiệu: Trung Kỳ-Thực-Nghiệp công-ty lai cảo

BẮC-KỲ

HANOI

Viện canh nông nghiên cứu

Theo lời tư của quan Tổng thanh tra sở Canh-nông, quan Toàn-quyền đã định đến năm 1928 này thì mở ra một viện Canh nông nghiên cứu ở Hanoi, thuộc khu miền Bắc Đông Dương. Lại định mở ra ba viện thí nghiệm về Hóa-học, về Thực-vật nghiên cứu học, về Côn-trùng nghiên cứu học, ngay khi đặt ra khu vệ sinh về phía Bắc Đông-Dương.

Ôi! mộ công-nhân!!

Các viên-chức sở Thương-chánh Úc-đại-lợi đã kiện một chiếc tàu thủy đậu ở Vịnh Queensland.

Vì thấy trong chiếc ấy có 4 trăm 20 bị lính bông súng dân áp chung quanh.

Vậy thì đủ biết cách các nhà tư-bản mộ công-nhân.

(Trích báo M. T.)

NAM-KỲ

SAIGON

Chực chào quan Toàn quyền

Ông Monivong, vua Cao-man đến Sa'gon ngày thứ hai 31 Octobre để chực tiễn quan Toàn-quyền về Pháp.

Việc cụ Phan-văn-Trường

Tòa án đã xử việc cụ Trường và phải cho trắng án. Trạng sư Monin biện hộ, lời lẽ rất phân minh, cho rằng việc cụ không có liên gì trái với luật pháp của bảo giới bằng tiếng Pháp ở Đông-dương cả.

Trong số 25 người bị bắt, 24 người phải giam cứu đến bốn tháng hay chỉ một người bị án treo một năm mà thôi, còn bao nhiêu đều tha cả.

VINH-LONG

Cách đối đãi mô phạm

Ở Bentre và ở Cantho, các vị thầy giáo học thường bị quan đốc tát tai cho luôn.

Mới đây, ở Vinh-Long, một ông giáo lòng sự đã 20 năm bị quan đốc trường ấy chuỗi mắng tắt tả.

Nghe đâu các bạn đồng nghiệp với ông đã đồng tình làm đơn xin từ chức để tỏ lòng bất phục về những cách đối đãi như vậy.

(Trích báo T. I.)

CAO-MÊN

Ở sở Cao-su

Các người Nam làm ở sở Cao-su tỉnh Kompong-Cham làm lụng cực khổ lắm.

Bàn theo như trong bản giao ước thì một ngày phải làm việc 10 giờ, nhưng cu-ly ở xa sở đến 5, 6 cây số, nên hồi ấy bắt 3 giờ sáng đã giậy để đi làm việc, mà tối thẳm thám mới được về.

Buổi trưa chỉ nghỉ được một giờ rưỡi mà thôi. Vậy ngoài 10 giờ làm việc, còn cả đi cả về, cũng phải hết 3 giờ nữa, thành một ngày làm việc đến 13 giờ đồng hồ được.

(Trích báo T. I.)

ĐỘC-GIẢ LUẬN-ĐÀN

Ta kíp chấn-hưng công-nghệ

Trong một số báo trước tôi đã nói rằng: « muốn trong nước có nhơn-tài mà tránh được sự hại chung trong xã-hội vì số người có tài nhiều hơn sự cần dùng trong nước, thì một mặt phải phái học-sinh xuất-dương du-học, một mặt ở nhà phải lập công-thương lớn để lợi-dụng lấy sinh-viên tốt-nghiệp. » Lời nói ấy không phải là vu-khoát.

Ta cứ xem ngay lúc hán-học thịnh-hành, cho đến ngày nay những người khoa-mục củ của ta tinh thế thế nào thì đủ hiểu.

Biết bao nhiêu người tài giỏi kể cả những ông đại khoa cho chí các ông đồ, ông khóa — vì không đắc-dụng với thời thế mà phải bỏ mộng, khi chết không để lại được một chút sự nghiệp gì?

Ấy là hồi trước ba năm mới có một khoa thi để kén nhân tài, mà còn như thế, huống chi ngày nay mỗi năm mở không biết bao nhiêu là khoa thi. Nếu năm nào ta cũng có học-sinh tốt-nghiệp, các trường ngoại-quốc thì cũng khá nhiều vậy.

Học-sinh tốt-nghiệp nhiều mà công-thương nước ta cứ giữ một mực như ngày nay, không khoách-trương thêm thì chắc số học-sinh chuyên-môn tốt-nghiệp không biết làm gì cho hết, mà công-thương vẫn không tiến-bộ chút nào cả.

Ta phải biết rằng trong trường cạnh-tranh kinh-tế ngày nay, ở các nước Âu-mỹ đại kỹ-nghệ nuốt tiểu kỹ-nghệ, đại thương-mãi nuốt tiểu thương-mãi.

Đại kỹ-nghệ là phàm một nghề gì bây giờ không phải như ngày xưa; ngày xưa một người có tư bổn lập ra một nghề có năm ba người làm công giúp sức, chế tạo được một ít đồ vừa bán để đủ nuôi một nhà; bây giờ nhiều nhà tư-bổn góp vốn lại thành một hội lớn gọi là trust rồi chế-tạo rất nhiều đồ vật; máy móc to lớn nên chế tạo được mau, tiền sở phí vì đó được nhẹ, thành ra giá bán rẻ hơn tiểu kỹ-nghệ, nên họ làm chủ trong sự định giá, tiểu kỹ-nghệ không tài nào địch lại, thế gọi là đại kỹ-nghệ nuốt tiểu kỹ-nghệ vậy.

Về thương-mãi cũng thế. Ngày xưa một người có vốn mở một cửa hàng buôn bán đủ tức dụng trong một nhà như các nhà hàng nhỏ mà ta thấy trong các thành phố ở nước ta. Ngày nay những nhà tư-bổn góp vốn lại; có mấy hội vốn đến mấy trăm triệu mua đồ chịu ở các xưởng đại kỹ nghệ đem bán lấy tiền mặt. Vì thế nên đại thương-mãi bán được giá rẻ hơn tiểu thương-mãi. Tiểu thương-mãi tất nhiên bị thua sút.

Công-nghệ, thương-mãi nước ta muốn khỏi bị nuốt như thế thì các nhà doanh-nghiệp cũng phải họp vốn làm hội mới mong có ngày mở mặt được với năm châu. Nếu cứ dữ cái hiện-trạng ngày nay, nhà nào làm nhà nấy ăn, thì phải bị đại-thương mãi, đại kỹ-nghệ của các nước lập ở trong nước ta nuốt mất.

Nếu các nhà công thương ta không kíp họp vốn làm hội to thì ngày bị nuốt ấy cũng chẳng bao xa, vì đại kỹ-nghệ đại thương-mãi các nước đương cần kiếm chỗ trống mà hoành-hành, mà nước ta ngày nay chính là một chỗ đất trống, rất thích-hợp với lòng ham muốn của họ.

Khi họ đã đến ngồi chễnh-choe rồi thì không có cách gì xích đẩy họ đi được nữa. Ta phải mau mau tỉnh-ngộ.

Nhưng muốn làm một việc gì, phải bắt đầu từ việc dễ rồi mới đến việc khó.

Ngày nay sức ta chưa có thể kham nổi những kỹ-nghệ lớn thì hãy làm những kỹ-nghệ nhỏ trước, tùy theo sự sinh-hoạt của mình.

Xét lại, vật gì ta cũng thiếu cả, ta phải mua của người mà dùng. Chưa nói đến việc cao xa vội, hãy nói ngay những vật ta cần để sống cũng chưa có.

Số dân 20 triệu người phải ăn phải mặc để sống. Tuy mà đồ ăn uống như rượu, chè, dường, thuốc, mặc như vải, nỉ đều mua của người cả. Tuy nhiên những vật ấy ta vẫn có, nhưng vì nhà nào làm nhà nấy ăn tức là tiểu kỹ-nghệ, tiểu thương-mãi như đã nói ở trên, nên không được tinh-hảo mà cũng không đủ cho trong nước dùng.

Muốn thoát khỏi cái nạn bị nuốt, muốn trong nước đủ đồ dùng để sống, muốn đồ dùng ấy được tinh-hảo thì các nhà làm một nghề gì nên họp vốn lại để khoáng-trương nghề ấy cho rộng. Khi đã có vốn to thì tất-nhiên dùng được học-sinh tốt-nghiệp các trường chuyên-môn du-học về, mua được máy, xây được xưởng; tất nhiên chế-tạo được nhiều, mà đồ chế-tạo lại được tinh-hảo. Nếu cứ bo bo giữ lối cũ mà làm hoài thì đời nào kỹ-nghệ tiến-bộ được.

Xét hiện-trạng ngày nay thì có nhiều nghề có thể làm ngay được.

Tỉnh Quảng-Nam xưa nay có tiếng thuốc lá nhiều mà ngon, tỉnh Quảng-Ngãi và các tỉnh phía đông-bắc trong Nam-kỳ có tiếng mía nhiều mà ngọt, tỉnh Bình-Định, tỉnh Quảng-Bình, tỉnh Nghệ-An có tiếng tơ lụa vải bố bền mà đẹp, các tỉnh phía Nam xứ Trung-kỳ có tiếng làm nước mắm khéo mà ngon.

Như thế là đã có đường đi, nay chỉ cần dọn đường cho rộng rãi sạch sẽ nữa thôi. Dọn đường tức là các nhà phú gia trong các tỉnh ấy nên góp vốn lại làm một hội hoặc hữu-danh (société en commandite) hoặc vô-danh (société anonyme) để khoáng-trương kỹ-nghệ trong tỉnh mình.

Mới rồi đây tỉnh Quảng-Nam đã làm gương cho các tỉnh khác, nhưng vải dệt đó vẫn là tiểu kỹ-nghệ, muốn được bành-trướng thì các nhà phú-hộ tất phải hàn vốn thêm làm một kỹ-nghệ chung của nước mới là hoàn-mỹ.

Còn các tỉnh có mía, có chè, có tơ lụa hà lại nghiêm-nhiên ngồi ngó [illegible] khoáng-trương chờ! nhưng có lẽ ngờ rằng không có người chuyên-môn coi ngó để chế-tạo được vật dụng tinh-hảo.

Điều ấy không lo. Hiện nay tuy số học-sinh chuyên-môn tốt-nghiệp chưa được nhiều, nhưng về những công-nghệ ấy tài đã có. Song vì có kỹ-nghệ thuộc về chuyên-môn của họ chưa mở mang, nên họ phải kiếm nghề khác làm ăn hoặc xin làm các công ty người Tây đó thôi. Ta có thể nói rằng về nghề chè, nghề nước mắm thì đã có mấy ông kỹ-sư hoá-học Annam hiện bây giờ chưa làm việc gì cả nghề dệt tơ lụa cũng đã có kỹ-sư Annam nhưng phải buôn bán làm ăn, nghề dường cũng có kỹ-sư nhưng phải đi làm công cho người Tây.

Xem như thế thì chỉ còn chờ các ông phú-hộ Annam tỏ lòng nhiệt-tâm một chút thì công-nghệ có thể mở mang phát-đạt được.

Mong thay!

Một người Kỹ-sư Annam

PHỤ NỮ DIỄN ĐÀN

Phụ-nữ của « thiếu-niên Thổ-nhĩ-kỳ »

(Dịch-văn)

(Tiếp theo)

Song nữ-bạn của Pháp, Anh cũng không thể lấy một ngòi bút điểm vẽ cho đủ được; phụ-nữ của Thổ-nhĩ-kỳ, tuy là ít có thiệt-học thế mà cái lòng tưởng-vọng tự-do, sùng bái Âu-hóa, thật làm một đội quân tiên-đạo cho kỳ biến-chánh năm trước. Phụ-nữ Thổ nhĩ-kỳ có bọn nữ-bạn Anh, Pháp, mới có lòng tưởng-vọng tự-do, sùng bái Âu-hóa. Phụ-nữ có biết tưởng vọng tự-do, sùng bái Âu-hóa, mà sau con em mới đem lòng khuynh-hướng, mà đem nhau đi du-học ngoại-quốc. Ấy vậy nên thế lực của đảng thiếu-niên Thổ-nhĩ-kỳ càng thêm mạnh mà nữ-bạn của Anh, Pháp cũng dự có một phần công. Cùng việc cách chánh năm trước đây, những bọn phụ nữ đã say theo Âu hóa đó, cũng bôn tẩu cho tân-đảng, mà những việc của tân-đảng bí-mật vận-động và gởi giao thơ tín, cũng ưng giao cho con gái lắm. Vì con gái có một lớp màn che mặt kín-không dễ dò thấy được. Chưa bao lâu mà Thổ-nhĩ-kỳ làm cách chánh, người trong tân-đảng, bèn đều xướng tự do, khi ấy vẫn để che mặt bên nồi lên. Phần nhiều phụ-nữ, cho sự che mặt là chuyện thường, vẫn cứ che mặt, song có một phần ít phụ-nữ, cho sự che mặt là bất tự-do không gì hơn, bèn đội mũ kiểu phụ nhơn của Âu Mỹ mà đi giữa đường, cựu-đảng thấy vậy, lấy đó mà bài-kích tân-đảng, chánh-phủ mới thế không sao không hạ lệnh cấm trở, khi ấy phụ-nhơn khăn trắng trùm mặt trở lại thấy đi ở thành phố Thổ-nhĩ-kỳ.

Ôi, ăn mặc bắt chước Ba-lê, hành-động giao-tế tự-do, không lấy màn che mặt, đều chẳng qua là những việc trên chỗ hình-thức cả, được cũng không lợi, mất cũng chẳng hại, đối với sự tấn hóa của nữ-giới Thổ-nhĩ-kỳ, quan hệ rất nhỏ. Ôi, gọi là những sự trên tinh thần có gì khác giáo giục mà thôi!

Bọn nữ-bạn lúc trước mới qua giậy đó, chỉ giậy tiếng nói Anh Pháp, bọn họ cũng chưa từng có thiệt-học, mấy năm trở lại đây, người ngoại-quốc tới khi làm nhà nữ-học ở Thổ-nhĩ-kỳ, thành hiệu cũng nhiều mà nhất có danh là trường Sử-cổ-pháp-lý (Scutari của nước Mỹ, do nhà từ-thiện ở Mỹ sáng lập ra, tức là nhà học của Thổ-nhĩ-kỳ ngày nay, chánh-phủ cấp quân-phí cho nữ-sanh vậy. Lúc đầu sáng lập, lấy Gia-tô làm tôn-chỉ, bây giờ không chuyên một giáo, mà thành chỗ riêng không có tôn-giáo, chủng tộc, bang quốc.

(Còn nữa)

HOÀNG-THỊ XUÂN-ĐÀO *dịch*

傅益祥

南北各省藥材發客

Hiệu buôn bán thuốc nam thuốc bắc của người Việt-Nam

HIỆU PHO-GIA-TƯỜNG

Phố Phúc Kiến số 47 — HANOI

Giây nói số 614

Bản hiệu chuyên buôn bán các thứ thuốc nam, thuốc bắc đã hơn trăm năm nay; có đủ hàng bán cắt và bán lẻ. Hàng đã tốt giá lại phải chăng.

Bản hiệu muốn chấn chỉnh thương giới nước nhà nên có đặt chi điểm mọi nơi để dễ đường giao thiệp.

Vậy mong rằng các ngài để ý chiếu cố đến bản hiệu. Một là các ngài giúp bản hiệu, hai là các ngài giúp cho thương giới nước nhà trong buổi khó khăn này.

CHI ĐIỂM ở HỒNH-KÔNG chuyên mua các vị thuốc bắc xuất sản tại Tàu.

CHI ĐIỂM ở HUẾ vừa bán thuốc sống thuốc chế, bán sỉ bán lẻ.

Hiệu-Vĩnh-Tường

ANNAM - Phố Gia Long - HUẾ

PHÒ GIA-TƯỜNG Kính-cáo.

NHA-TRANG

TIN-BUỒN

Chúng tôi vừa mới nghe tin buồn cụ Thân sanh của ông Đặng-long-Châu chủ tiệm buôn hiệu Tín-Thành ở Nhatrang vừa mới tạ trần ở nơi quê ngụ-xã (Cẩm sơn, Nha-trang).

Chúng tôi vì công chuyện buộc ràng chẳng đến viếng thăm và đưa đám cụ được, nên xin kỳ một đôi lời trước cầu nguyện cho cụ vui cảnh ngàn năm nơi chốn Bồng-Lai, sau xin chia buồn rầu cùng ông Đặng long Châu cùng quí gia quyến.

Nay kính điếu:

Ngô-Kinh
Lê-Huợt
Phạm-đình-Hiến
Lê-Triệm
Lê-Tiệm
Lê-đức Quảng

VIỆC THẾ-GIỚI

Á-ĐÔNG

TÀU

Tin báo Tàu

(*Tin ngày 21 Octobre 1927*)

Một cuộc Hội-nghị bế-trọng của phái Nam. — Ủy-hội Đặc-biệt Nam-kinh có thông điệu cho các Ủy-viên các tỉnh rằng:

Cuộc thống nhất đảng vụ, cần phải tiến hành ngay. Việc Uông-tinh-Vệ chủ trương triệu tập Hội-nghị Toàn thể Trung-ương Chấp hành Ủy-viên lần thứ tư, chúng tôi tán thành lắm. Chủ-tịch-đoàn đã quyết định đến ngày 1er Novembre này sẽ mở Hội-nghị này. Vậy các ngài khá kíp đến Nam-kinh dự hội.

(*Ngày 24 Octobre 1927*) *Cuộc chiến tranh Sơn-tây và Phụng-thiên.* — Tại thành Trác-châu, quân Sơn tây và quân Phụng thiên vẫn giữ nhau. Quân Sơn tây ở trong thành đã có một lần xông ra, cầm lưu đạng ném đánh, hai bên chết hại rất nhiều, kết cục quân Sơn tây lại phải lui vào trong thành, quân Phụng-thiên định đào đường hầm để tiến vào.

Đội quân tiếp-y của quân Sơn tây vẫn thừa cơ hoạt động ở các nơi gần Bắc-kinh.

Nam Bắc chiến tranh — Hôm 17 Octobre, Dương-sinh-Trí có thông điện đi các nơi, giục kíp nối tiếp cuộc Bắc-phạt nói rằng: Đạo binh thứ hai và đạo binh thứ bốn của Nam quân tiến lên chiếm lấy mặt sau đường Kinh-Hán (Bắc-kinh — Hán khẩu), như thế là có thể làm thời ứng viện cho các đạo Nam-quân ở đường Tân-Phố (Thiên-tân Phố khẩu). Cánh Hán khẩu đảm nhiệm việc tiếp tế đạn dược cho Phùng-ngọc-Tường, xin cảnh Nam kinh tiếp tế lương thực cho. Dương lại phái Tử Phương là tham-mưu đem bức thư thủ bút của Dương sang đưa cho Phùng-ngọc-Tường thúc giục mau mau cử binh bắc phạt!

Hai hôm 16 và 17 Octrbe, đạo binh thứ 33 bên Nam-quân đã giao chiến với quân Tôn-truyền-phương ở phía bắc-định-viện; quân Tôn bị thua, lui về mạn Đông phụ.

Hôm 18 Octobre, Chu-chấn-Lâu và Diêu Đồng có điện từ Thái nguyên phủ (thủ phủ tỉnh Sơn-tây) sang Nam kinh rằng: Tuy đạo binh Thương Chấn bên Sơn-tây bây giờ bị thua, thế nhưng hai sư đoàn Ngô và Lý bên Phụng thiên cùng Dân-quân mấy nơi Tuy Loan, Du, Khiệt đều đã mưu làm nội ứng cho phái Sơn-tây, vả lại Diêm-tích-Sơn hiện đương thân hành ra trận cầm quân đốc chiến, vậy thì cái cơ thắng lợi tối hậu vẫn ở trong tay ta.

HƯNG-NGHIỆP HỘI-XÃ

87 Boulevard Henri d'Orléans — Hanoi

Hội buôn đã thành lập theo luật buôn của Chính-phủ ngày 24 juillet 1867.

Điều-lệ đã được Tòa-án duyệt y ngày 27 Septembre 1926 và trước bạ ngày 26 Août 1926 — Folio 30 — Case 1.

Cứ theo như nghị định ngày 29 Juillet 1896 đăng trong quan báo số 62 ra ngày 3 Août 1896, trang số 1209 của quan Toàn-quyền Đông-Dương tuyên bố đạo chỉ dụ ngày 21 Mai 1896 của quan Giám-quốc bên Pháp cho đem thi-hành tại các xứ bên Đông-Dương (Bắc-kỳ, Trung kỳ, Nam-kỳ) đạo luật buôn ngày 24 Juillet 1867 thì về các hội buôn lập theo bản luật đó (luật 24 Juillet 1867), người Annam ở Trung-Nam-Bắc-kỳ điều có quyền vào hội và đối với việc buôn bán, kể từ ngày vào hội, thì thuộc về quyền Tòa-án thương mại ở nơi có hội Chánh, chứ không thuộc về quyền chính trị ở nơi mình ở nữa.

PHỤC-SINH

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 19

CHƯƠNG HÀM TÂM (tiếp theo)

« Bây giờ chỉ lấy tiền để chuộc tội thì lại nhơm thêm một tội nữa, có khác gì ngày xưa lấy một trăm rúp mà đền nợ cho nàng. »

Chàng nhớ lại hồi ở trong đường cùng chàng đưa tờ giấy trăm rúp cho Ca-tiểu-sa rồi bỏ chạy. Chàng vừa sự hãi vừa xấu hổ mà tự bảo rằng: « Trên đời ôi! vô sỉ, mình thật là một đứa khốn nạn! chính mình là đứa một người hàng thú mà làm sự đê-tiện ấy..... Mấy giờ thiếp yêu Va-xi-liêu-na cũng chẳng người như thế, không phải là cách cư xử một đứa vô sỉ hay sao? mấy điều nhiên ngồi hưởng cái tư sản mà chính nàng đã cho là bất nghĩa, mấy ăn chơi phóng đãng loạn hành như thế, nhất là cái tội ác mấy đối với Ca-tiểu-sa hèn mạt thế ấy, mấy không phải là đứa vô sỉ hay sao? Mấy có thể che mắt bịt miệng thiên hạ được, chứ đối với lương tâm mấy, mấy không thể bưng dấy được đâu! »

Hốt nhiên chàng giác ngộ rằng buổi chiều hôm nay mà chân Cốc sa-ghin chân Va-xi-liêu-na, chân Mỹ-sĩ như thế, chính là tự chân mình đó thôi. Rồi — sự cũng lạ thật — chàng tự thấy đê tiện hèn hạ như vậy, tự lấy làm khổ não lắm, mà trong lòng bỗng thấy tạm được yên tĩnh và nhẹ nhàng.

Thường thường trong lòng chàng hay sinh ra cái trạng huống như vậy, chàng hay gọi là « chửi rửa lương tâm ». Chính là những lúc tâm tỉ biến động, lương tâm cắn rứt vô luận tội nên chăng quyết định chửi rửa lương tâm cho hết những dấu nhơ bẩn xấu xa đi. Xong những hồi biến động ấy thì chàng thường định lại một cái qui-tắc mới để theo về sau. Chàng thường nói: « bây giờ phải giữ trang khác ». Nhưng mà lại gần gũi anh em bè bạn, lại tiễm nhiễm những mùi thế tục xấu xa, nên nết nào lại giữ nết ấy, có khi lại trụy-lạc xuống thấp hơn trước nhiều.

Khi chàng đến nhà hai có nghĩ hề lần đầu chính là lần chàng « chửi rửa lương tâm » thứ nhất. Sự biến động ấy mãnh liệt làm nên hiệu quả cũng lâu dài. Đến hồi chàng ra trận đánh Thổ nhĩ-kỳ là hồi tỉnh ngộ thứ hai; chàng khi ấy định hiến thân cho nước nên cốt ra liều chết. Song lần này hiệu lực không lâu. Lần biến động cái cùng là lúc chàng từ giã bình ngũ mà về chuyên nghề học. Từ khi ấy đến giờ thì chưa từng « chửi rửa » lần nào, bởi thế nên cái nhân cách chàng thường mong tưởng cùng cái nhân cách hiện nay của chàng khác nhau một trời một vực. Chàng cũng hiểu như vậy nên lại sợ hãi vô cùng: Cái hầm trước mắt sâu hẩm quá, chừng không tài nào gì mà lấp được cho bằng.

— « Mấy đã ra sức nhiều lần mà cái quá mà không xong, bây giờ lại muốn gắng thêm làm gì nữa! Thiên hạ ai cũng như vậy đó thôi ». Đấy là cái tiếng ma-vương ám ảnh chàng xui dục thế, nhưng may vì vị lương-thần, tự do, chân chính, quang minh mãnh liệt, đã tỉnh giậy mà reo rắt trong óc chàng, không làm sao mà ngơ đi được.

— « Ta phải dứt giây mỏ trói thoát ly cái vòng dả dối này đi, có khó khăn khốn nạn chừng nào nữa thì ta cũng phải nói theo chân lý, ăn ở theo chân lý. Được, ta phải thú thực cả với Mỹ-sĩ, phải nói cho nàng biết rằng ta là một đứa dả đảng hèn mạt không thể lấy nàng được mà đã làm bận đến nàng thì xin nàng tha lỗi cho. Ta sẽ nói với Va-xi-liêu-na, không, nói với ông ta kia, rằng ta là một đứa vô sỉ đã [illegible] dối ông một cách rất đê tiện. Đối với tư sản của ta thì ta cứ theo công lý mà định đoán. Còn Ca-tiểu-sa thì ta cũng thú thật với nàng rằng ta là đứa vô-sỉ, đã phạm tội cùng nàng, và hứa sẽ hết sức tìm cách đỡ đần nàng trong lúc tai nạn. Ta phải tìm nàng lại và tạ lỗi cùng nàng. »

Chàng lặng im một lát rồi nói:

« Nếu phải lấy nàng thì ta cũng lấy. »

Chàng lại ngừng lại, vòng hai tay lên ngực rồi nói: « Chúa ôi! Chúa ôi! giúp con với! bảng vẻ con với, cảm hóa con với, và rửa sạch các tội lỗi cho con. »

Chàng cầu nguyện Chúa, xin Chúa dỡ đần cho và rửa tội cho, nhưng bất giác vị lương-thần ở trong lòng chàng đã tỉnh giậy từ trước.

Bây giờ chàng không những cảm biết tự do, nhân ái, cùng cái vui sướng trong đời mà thôi, chàng lại cảm biết được những cái hiệu quả vĩ đại của lòng thiện và xét mình có đã năng lực mà đạt đến nơi tối thiện được.

Nước mắt chàng tự nhiên chảy ra: nước mắt gì vậy? nước mắt vui mừng, nước mắt của lương tâm chàng chết trôi mấy năm nay đã phục-sinh mà cũng là nước mắt tự cao, tự tín, nước mắt tự phụ rằng mình còn có thể làm được những đều tối đại tối cao.

Chàng tức hơi khó thở, phải lại mở cửa sổ. Trời thanh tĩnh mát mẻ, đường xa có tiếng xe đưa lại, một lát lại lặng ngay.

Nhìn ra ngoài thì bên máy bóng cây bạch đường ưa trốc đường đi trong vườn, bên kia mái nhà xe trắng xóa dưới ánh sáng mặt trăng: chàng vừa hấp thở cái không khí trong sạch ban đêm, vừa ngắm cái quang cảnh thiên nhiên ấy. Chàng nghĩ đến cái trạng huống trong tâm hồn mình thì lẩm bẩm rằng: Trời đẹp quá! Tất cả các sự vật trong vũ-trụ đều đẹp cả.

(Còn nữa)

COMPATRIOTES VISITEZ LA PHARMACIE PHAM-DOAN-DIEM A TOURANE

Xa Đăng-quân (quân đăng Quốc-tế và phái Nam-kinh) có việc hàng lớn bên của lũy đánh cách Bắc.

(Fabo T. N. D. B.)

Võ-tuyến-điện

Tin Bắc-kinh (Ngày 25 oct). — Tin đồn chắc chắn rằng hai thành phố Hán-khẩu và Nam-Kinh đã phân biệt và Dương-sinh Trí cùng Ngô-bội Phu đã liên-kết với nhau để hợp với Bắc-quân mà hài trừ cộng tặc. V

Trương học-Lương đã chiếm Phú bình về phía tây nam sau đánh phá Lương Đào tiên (Trương đã chiếm đóng Cổ bắc Khẩu, lương Tôn truyền — Phương đương bắc sau Khai phong.

Tỉnh thế Diêm-tích-Sơn ở Sơn tây lại khó khăn về việc Kinh-Hán phân-liệt nhưng Diêm vẫn không nhận lời giảng hòa của Trương tác Lâm.

Arip

NHẬT

Tin Đông Kinh, Ngày 29 Oct. — Ngày mai (30 Octobre) Nhật-hoàng sẽ đi dự cuộc tra duyệt hoàn-gì ở trong vùng Đông-Kinh, có 177 tàu chiến, 81 tàu bay và tàu bay nước.

Nhật có ý muốn thêm trong ngạch bắt quân số tàu chiến và máy bay thêm xấp ba thực-ngạch bây giờ.

Những thương-nhân Nhật phàn-nàn về các nhà buôn tơ lụa ở Ấn-độ thuộc Anh đã chế hàng hoa Nhật và nhẩy nhà không chịu trả tiền nợ các cửa hàng Nhật cho đang bên.

Arip

ÂU-MỸ

PHÁP

Tin Paris ngày 28, 29, 30 Octobre 1927 Đảng Cấp-tiến tự đùng tổ hòa Cấp-tiến. — Trong hội nghị của hai đảng cấp-tiến và xã-hội cấp tiến, ông Franklin-Bouillon đã giải-thích và biện-bộ thái độ và chính-kiến của ông; ông đã nhắc những sự thất bại của phái Liên-tả và những sự kết-quả mỹ-mãn của Nội các quốc gia liên-hiệp mới rồi. " Nghĩa-vụ chúng tôi là phải đề-xướng cái chính-sách quốc gia liên-hiệp đủ lúc nào rồi cái sức-mạnh của sự-vật sẽ cùng ép các ông phải theo " rồi sau ông kết luận " Tôn-chỉ của tôi là thế nay gây nên cuộc quốc-gia liên-hiệp trong phạm-vi pháp-luật; tôi cả các đảng phái cường-bực chia trách nhiệm với chánh phủ mà phải nhất thiết không đình-hiểu gì với đảng cộng sản.

Ông Ferdinand Buisson tiếp nói thật dài để bày tỏ thuyết trái lại. Ông yêu-cầu tổng đảng Cấp-tiến nên cử thuận tuy theo chính sách cộng-hòa.

ANH

(Tin Paris ngày 28 Octobre 1927) Anh đối với cuộc Bắc-bình. — Ông Chamberlain (ngoại-giao bộ tổng-trưởng) tuyên bố ở câu-lạc-bộ « Mansion » trước mặt các đại-sứ Pháp, Ý, Nhật, Tây, Thổ cùng nhiều yếu-nhân khác, rằng đối với vấn đề bảo bênh nước Anh không thể can-đoan những điều quá sức chịu được.

LỜI CẢM TẠ

Chúng tôi có lòng kính trọng minh tạ Quan-sư Quan tinh, các quí ông quí bà có hảo tâm cho cứu cố đến điếu-vấng Tiên-ng tiêm chúng tôi là.

LƯU TRỌNG KIỀN

nguyên Tri-Huyện sung Quảng bình tỉnh Hội-viên gởi thơ danh điện đến chia buồn cùng chúng tôi.

Trong lúc chúng tôi đương ưu tang, chúng tôi có đều gì sơ suất xin các ngài miễn thứ, lấy làm hàm tạ.

Kính cáo

Con trai:

Lưu-trọng-Di
Lưu-trọng-Dư — Lưu-trọng-Tuân
Lưu-trọng-Noa — Lưu-trọng-Nhơn
Lưu-trọng-Tuynh — Lưu-trọng-Trú
Lưu-trọng-Lai — Lưu-trọng-Song
Lưu-trọng-Lạc — Lưu-trọng-Lư

Con gái:

Lưu-thị-Dịu — Lưu-thị-Thường
Lưu-thị-Ổn — Lưu-thị-Nương
Lưu-thị-Tiếu — Lưu-thị-Khoa
Lưu-thị-Nữu — Lưu-thị-Kiều
Lưu-thị-Hiệu — Lưu-thị-Triều

Ở làng Caolaotha, Tổng Cao-lao huyện Botrach tỉnh Quảng-bình.

CÁC QUÍ KHÁCH TỚI ĐỒNG-HỚI

Các ông chủ **Nhattan khách-sạn** mới mở gần Hôtel tây tại ga phòng ăn, phòng chơi, phòng ngủ và buồng tắm rất vệ sinh và cẩn thận.

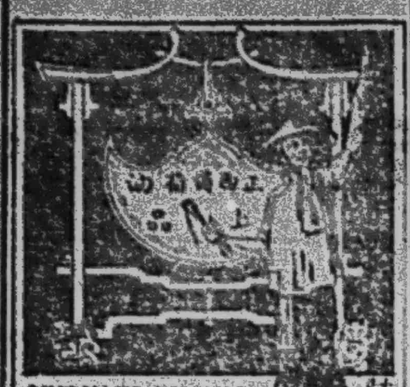

PHARMACIE NORMALE
L. SARREAU
119-123, Rue Catinat - SAIGON
Produits chimiques, Droguerie, Lunetterie
Photographie - Fournitures pour Plantations
Demandez notre catalogue de la
" Médication hypertonique du Dr RUDY "
Service spécial d'expéditions dans l'Intérieur

MỘT VẬT KỶ NIỆM LÂU NĂM ẢNH TUA TRẮNG MEN MỚI CHẾ

Các ngài có những bức ảnh đã chụp rồi hoặc ảnh cũ đã lâu, muốn giữ bức ảnh ấy lâu kỷ niệm lâu năm, xin cứ gửi thẳng cho hiệu hương-ký Photo Hanoi mà đặt làm ảnh trắng men, nghề này mới có ở xứ ta là một.

Nghề mới, giá hạ, làm chiều hàng. Có gửi lặng quyển mẫu hàng (catalogue) máy ảnh và các đồ dùng về việc làm ảnh, các thứ đèn manchons và pháo bengale (flamme bengale) đủ cả các mới.

Hương Ký Photo HÀ NỘI

MỘNG LƯƠNG ĐƯỜNG

Pharmacie et médecin

N°, 80 Rue Daingai-Soctrang.

Bổn đường bán đủ các món thuốc, sống, chín, và cao, đơn, hườn, tán của các nhà trư danh trong cõi Đông-dương này. Trong tiệm lại sẵn có thầy danh y coi mạch hốt thuốc, rất tiện cho các ngài trong lúc cần dùng.

Bổn đường có chế hườn thuốc thiên-thời, trị bệnh tả, lỵ, cho khắp mọi nơi dùng đều lành dữ, thuốc ấy chỉ cho không, không bán chác gì, nếu ai có bệnh cần kíp, bất luận quen lạ, xa gần, hỏi đến thì bổn đường xin sẵn lòng gởi biếu ngay.

LIÊN-THÀNH

ĐỒNG-PHÁP SẢN-VẬT

Cổ-phần hữu hạn Công-ty.

Tư bổn 133.500$00

Tổng Cuộc tại Saigon
Phân Cuộc { Phanthiết / Mỹtho
Phòng phân chất hàu nghiền { Khánhhội (Sàigòn) / Thánh-Đức (Phanthiết)
Xưởng chế tạo { Khánhhội (Sàigòn) / Đức Thắng, Hưng-long (Phanthiết) / An hải (Phú hải) / Hải Tân (Phanthiết) / Khánh thiện (Mỹtho)
Phòng nghỉ Tuanlêđức (Phanthiết)

Công ty thành lập đã ngót 20 năm, huyền nghề chế tạo và bán nước mắm, nước mắm ngon lành, hợp phép vệ sinh, đúng luật nhà nước, đáng nhìn chiếu cố ai nhẹo rồi mua hiệu tem xác Liên Thành.

Phòng nghỉ thì rộng rãi mát mẻ, rất tiện cho khách du lịch.

BỆNH QUÍ DA CÓ THUỐC TIÊN

Hễ ai mắc phải bệnh lậu hay được y mới đã nhưng tuyệt khắp cả mọi nơi, rồi mà không khỏi rồi lại bắt nọc, bỗ công đến thăm nhiều hiện bệnh nặng thì xác chẳng phải khỏi và rất bắt nọc mà không hại đường sinh dục và thêm thể người vẫn khỏe mạnh như thường. Không có mọc mối gì cả, hai mươi năm nay hiệu cả vẫn đều là tiếng xưa nay, rất ưa dùng quí tôi cùng khen và chiếu cho bán hiệu chế ra được hai mươi thuốc rất là thần hiệu như cây thật tốt, không đắm sức khỏe. Thuốc lậu 1$00 một hộp, đường mai 2$00 một lọ. Bổn hiệu gởi bán khắp gần xa rất chắng vẹn chân.

HOÀNG-VĂN-ÍCH
67 phố Ninh-xá Bắc-Ninh

NGUYỄN-VĂN-THỌNG

DIT TÂN-THÀNH

Faifoo — Annam

Entreprise des travaux en Annam
TRANSPORT D'AUTOMOBILE
LIBRAIRIE CORDONNERIE EPICERIE CHAPELLERIE

Bảo lãnh cửa nhà và kiểu lượng đạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê xe điện.

帳對茶華

CỬA HÀNG THÊU DẠN ĐỐI-TRƯỚNG TO NHẤT Ở HUẾ

如成興達嘉永 中
化 VINH-THANH 財

ANNAM - Rue Gia-Long - HUẾ

Kiểu đẹp, chữ tốt, làm cẩn thận và dùng bền.

Bán tạp hóa: Guốc kính, Pháo Việt Nam v. v... Bán bạ giá hơn mọi nơi.

CÁO-BẠCH

Kính trình các qúy Khách Bản-hiệu tôi bán thuốc lào xa gần trong ba xứ: Trung, Nam, Bắc Kỳ ta, đã được nhiều các qúy-Khách ngợi khen.

Bản hiệu tôi có nhiều hạng thuốc lào mộc xuân chưa hồ và sắm xuân hồ rồi: bán buôn và bán lẻ giá tính rất hạ.

Nếu các ngài có lòng chiếu cố muốn lấy mẫu thuốc và hỏi giá tiền xin cứ viết thơ đến Bản hiệu, Bản hiệu sẽ trả lời ngay.

Ngài nào muốn mua gửi tiền trước, hay là gửi cách « Lĩnh hóa giao ngân » (Contre-Remboursement) cũng được.

Chủ nhân kính cáo

NGUYỄN-TRUNG-KHẮC dit THÁI-LAI

103, Rue du Cuivre 103

à NAM DỊNH

Tại châu thành Mytho (Nam-Kỳ) có Nhà Thuốc Tây

PHARMACIE NGUYỄN - VAN - TRI

SẢNG CỨA TRÀM BÀI THƯỚC LẠ

1 Đó là nơi rất xứng đáng cho Đồng-bào tới lui giao thiệp vì lẽ đó có bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ thuốc Tây, y như các Đại Dược Phòng Lớn xa ở Saigon vậy

2 Là nơi đáng cho đồng bào tin cậy, vì ông chủ nhà thuốc này là Bào tế sư có Bằng cấp chuyên môn về nghề bào chế, đã có làm việc tại kho thuốc của Nhà-nước ở Chợ quán lâu năm, nay đích thân người đứng coi BÀO CHẾ CÁC THỨ DƯỢC LIỆU Y THEO TOÀ QUAN THẦY

[illegible] vì ông NGUYỄN-VĂN-TRI, là người Annam, tánh tình vui vẻ, biết tiếp vật đãi nhơn, cử chỉ khoan hòa, việc mua bán rất thật thà ngay thẳng. ĐỒNG BÀO! MUỐN HỎI THĂM CÁCH DÙNG THUỐC MEN ÔNG SẴNG LÒNG ĐÁP TỪ

4 Ấy là một ngôi hàng mà đồng-bào ta nên chiếu cố, hãy vừa giúp cho đường thương mãi của Annam mình, dặng để làm gương cho đoàn hậu tấn

XIN CON HỒNG CHÁU LẠC, HÃY NHỚ GIỐNG LẠC HỒNG!

DỨ NGỪA MUỐN MỤT ĐỊNH PHÒNG KỲ

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ Hàng Tàu, hàng Thượng-hải thiệt tốt (lãnh, xuyến, trứu, cẩm-nhung, cẩm châu) nhung tơ và nỉ đủ màu. Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu khác màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ các thứ màu nhuộm của tây hiệu « Teinture idéale » danh tiếng thứ nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits kim thời của bổn hiệu chế tạo không khác nào biscuits mélanges choisis của tây, được nhiều khen ngợi (bán lẻ 0$75 một hộp, mua sỉ có huê hồng).

Bổn hiệu buôn bán đã lâu năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ ở xa xin viết thơ thương nghị.

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc Phương Cholon

TÂN-LỢI

TAILLEUR

120, Rue d'Espagne SAIGON

May đồ tây phục, theo kiểu kim thời, đã khéo lại mau, bảnh nỉ đủ thứ.

NAM HIỆP NGUYÊN

Rue Verdun — ngan chợ — (TOURANE)

Tiệm chúng tôi bán vàng, xuyến, chuỗi, giây chuyền, ngọc-thạch, kim-xọa đồ nữ trang rất tinh-xảo.

Hàng lụa hàng tàu, hàng tây, hàng bombay, hàng nhựt bổn, lưa đuổi Quảng-nam Bình-định và các thứ đồ nhựt-dụng hợp thời.

Hàng có nhiều kiểu kim-thời, tinh chế khéo đẹp vô cùng.

Giá bán phải chăng.

Chúng tôi có bán nhiều thứ thuốc gia-truyền hay lắm, thường của chẳng được nhiều người, mà chợt là các chứng bịnh của trẻ con thì rất thần hiệu.

Kính mời quí ông quí bà thừa dịp qua buổi đến tiệm chúng tôi thì mới rõ sự thực.

Madame LÊ-VĂN-TIỀN

CỦNG KHÔNG LẠ CHI

Xưa nay các ngài đâu đâu cũng biết hiệu chúng tôi chỉ bán hàng tơ lụa, vải vóc, gấm nhiễu, hàng Tây, hàng Tàu, hàng Việt Nam, hàng tạp hóa, mà nay lại thấy bán dầu thì lấy làm lạ, nhưng cũng không lạ chi.

Nguyên chúng tôi nay có làm đại-lý hãng dầu " Á Tế Á hỏa du Công Ty " (Cie Franco-Asiatique des Pétroles) là hạng dầu rất có tiếng cả hoàn cầu.

Bán đủ các thứ dầu hỏa như là

Dầu hỏa hiệu " Con Sò " dùng rất sang trọng
" " " " Cá Gáy " sáng thật khỏe mắt
" " " " Cái Mão " thắp hết sức được
" " " " Hoa thị " bền thắm chi rẽ.

LẠI CÒN CÓ: Dầu Essence Shell tốt tốt bậc dùng thắp đèn manchon chạy xe điện, dầu huile M. C. C. và các thứ mỡ để chạy các máy, máy in, máy cưa, máy điện vân vân; dầu trừ mối, dầu trừ rết, dầu để hòa sơn, đèn nến hiệu Tăng-Mao, Bougie " Couronne " là đèn cổ, bạch lạp (paraffine) dùng để đúc đèn nến, đèn Manchon hiệu Tito Landi. — Lại biết sửa các thứ đèn đất và đèn manchon rất tài tình lanh lẹ.

Giá cả thực thà, tiếp rước tử tế, bán sỉ bán lẻ đủ cách sẽ là qui khách biết thương người đồng bản Việt Nam ta mới bước dầu lên đường thương mãi, kính chiếu cố đến hiệu chúng tôi là hiệu:

AN-NHƠN *Rue Paul Bert Huế (Bản hàng lụa)*
Quai Đông Ba Huế (Bán dầu đèn)

Téléphone N° 59

Gởi thơ, mandat, colis đến AN NHƠN Rue Paul Bert thì đề tên M. Nguyễn nhơn-Cung
Gởi thơ, mandat, colis đến AN-NHƠN Quai Đông Ba thì đề tên M. Bửu-Đức

Cẩn Cáo. Nguyễn-nhơn-Tu

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BÀO-CHẾ

THANH-HOA — ANNAM

HỠI AI LÀ KẺ VIỆT-NAM

Là Hiệu Bào-chế thuốc tây của ông Phan-văn-Giao, nguyên bào chế ngạch y-lế, độc-lực tổ chức lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyến tầu nào cũng có thuốc mới gởi đến.

Bản giá rất phải chăn vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mời kịp hay mời không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

XIN HÃY GIÚP NGƯỜI NAM VIỆT

Người Nam xin hãy giúp người nước Nam.

Hiệu chúng tôi có bán đủ đồ tạp hóa và hàng tơ, lụa, nhứt là đồ ăn mặc theo kim thời như: Faux cols, Régates, Chemises, Pyjamas, Giầy, vớ, nón vân vân, đủ hạng.

Làm Đại lý nhiều hãng lớn ở Saigon và ở Hanội bán xe máy và đồ phụ tùng nhiều kiểu đẹp đẽ và chắt giá phải chăng.

Làm Đại-lý cho hãng Etablissements Indophono ở Hanội (Agence Sud Annam) bán máy hát và đĩa hát cái pour le lương hiệu Stictor và Odéon (con chó nghe tiếng hát trong máy mà biết tiếng của chủ nó là một thứ đĩa rất hay có tiếng mà đồng bào ta ưa dùng bấy lâu nay. Lại có trữ bán xác gỗ cả tỉnh (Tạp-Mộc và Danh-Mộc) ở xa, ai có cầndùng đều gì xin cứ viết thơ thương nghị, chúng tôi sẵn lòng hồi âm lập tức.

Nay kính

Bazar " LA CONFIANCE " dit TIN-THÀNH

(Annam) Nhatrang

DẶNG-LONG-CHÂU, Directeur

Kính-cáo quốc-dân

Một tấn thảm kịch mới sẩy ra.

Thưa các ngài, cái thảm kịch nói đây là cốt để các ngài chú ý đến mấy thứ thuốc của hiệu Từ-ngọc-Liên, hiệu chính ở Dápcầu 46 rue Principale, và chi điếm ở Hanoi, 74 rue Tientsin, như sau này. Thuốc bổ trẻ con số 1 cứu trẻ con bọ nằng đến đâu cũng khỏi, 0$35. — Rượu bổ trị bệnh tê bại số 2, giá 2$00, nhất là các ông bà già và các bà sau khi ở cữ rũng cáng khốc lạ. — Thuốc đau bụng kinh niên số 13 uống vào khỏi ngay lập tức, 0$30. — Thuốc lỵ số 5 để trị bệnh kiết lỵ bước đi ra máu hay mũi, rũ nặng đến đâu cũng khỏi, giá 0$10. — Thuốc bổ người nhiều số 4 giá 0$60. — Thuốc ghẻ số 7 chữa rất dễ đi, 0$10. — Còn hai thứ thuốc nữa khắp bắc kỳ Trung Nam bắc đều biết tiếng là thuốc lạu số 3, giá 1$00, thuốc tim la số 6 giá 2$00, hai thứ thuốc này rũ bệnh nặng hay lâu năm đến đâu cũng khỏi rứt nọc mà không hại sinh dục.

Các hiệu đại-lý. — Tại Trung kỳ (Annam), về Ninh Xiêm nhà M. Lê đình-Mai ngõ Yên miếu sau đền Hội quán, Tourane hiệu Thái khánh Nguyễn thị-Huệ phố Đa Hiền Vĩ. — Nhatrang Mộng lương thư quán Vương gia-Bật. Tại Namkỳ (Cochinchine) hiệu Đinh-thành Song. — Tại Bắc-kỳ (Tonkin) Hải-phòng Hương-hải thư điếm, 92 Boulevard Bonnal — Nam-Định Ích-sinh đường 190 phố khách — Hải-dương hiệu Xuân-khê 65 phố Đông-môn — Hànam hiệu Tiêu-châu phố Châu cầu, Tuyên-quang hiệu thơ máy Lương viết-Tú 6 phố Xuân Hoà — Hanoi Kim đức-giang 83 phố Hàng Bồ — Phú thọ hiệu Phúc Long-Hưng phố Đệ nhị

MỘNG LƯƠNG THƯ QUÁN

VƯƠNG-GIA-BẬT

(Annam) — Nhatrang

Bán đủ các sách quốc văn xuất bản tại Nam Bắc Kỳ

Bán các thứ đăng ở các nhựtrưởng, Giấy vở bút mực, tranh quốc sử v. v

Đại lý các nhà Báo: L'annam, L'Echo Annamit, La Tribune Indochinoise Đông Pháp Thời Báo, Nhựt Tân Báo, Thực nghiệp Dân Báo, Tiếng Dân Báo, Hàng Đăng Tạp Chí, vân vân.

Đại-lý cho nhà thuốc Việt Nam Vũ Đình Dần Dược phòng ở Hànội

Bán buôn và bán lẻ, các thứ vải nội hóa, và các đồ nội hóa và tạp hóa. Có cho thuê đồ gia-đình truyền Quốc ngữ.

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur-Gérant: Huỳnh Thúc Kháng.